## mail.indovinabank.com.vn.gif

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## 

## HỢP ĐỒNG BÁN NGOẠI TỆ CÓ KỲ HẠN

***Áp dụng cho khách hàng cá nhân***

Số: ......./......./

Hôm nay, ngày ....... tháng ....... năm ......., tại ......., các bên gồm:

**BÊN A**: **NGÂN HÀNG TNHH INDOVINA - CHI NHÁNH … (IVB)**

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

GPKD số:

Đại diện bởi Ông/Bà: Chức vụ:

Căn cứ Giấy ủy quyền số:

**BÊN B:**

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hai bên thống nhất ký kết **Hợp đồng bán ngoại tệ có kỳ hạn** (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản, điều kiện như sau:

# Điều 1: Thông tin giao dịch

|  |  |
| --- | --- |
| **Cặp đồng tiền giao dịch** | …/… |
| **Chiều giao dịch** | **Bên A** là bên bán ngoại tệ cho **Bên B** |
| **Số lượng giao dịch** | Bằng số:  Bằng chữ: |
| **Tỷ giá kỳ hạn** |  |
| **Thành tiền** | Bằng số:  Bằng chữ: |
| **Ngày hiệu lực thanh toán** | …/…/… |
| **Tỷ giá giao ngay tham chiếu** |  |

# Điều 2: Mục đích sử dụng ngoại tệ

🞏 Chuyển tiền học tập ở nước ngoài

🞏 Chuyển tiền chữa bệnh ở nước ngoài:

🞏 Chuyển tiền công tác/thăm viếng/du lịch ở nước ngoài:

* Trả các loại phí, lệ phí cho nước ngoài:
* Chuyển trợ cấp cho thân nhân đang ở nước ngoài:

🞏 Chuyển tiền thừa kế cho người hưởng thừa kế ở nước ngoài:

🞏 Chuyển tiền định cư nước ngoài:

🞏 Mua ngoại tệ từ thu nhập hợp pháp bằng đồng VND:

🞏 Mục đích khác:

**Bên B** cam kết sử dụng số ngoại tệ do **Bên A** bán theo đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật. Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các loại giấy tờ, chứng từ đã xuất trình cho **Bên A**.

Trường hợp ngay sau khi hết thời hạn thanh toán/chuyển tiền ra nước ngoài (theo bộ chứng từ) mà **Bên B** không sử dụng hoặc chỉ sử dụng một phần số ngoại tệ đã mua thì vào ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày đến hạn thanh toán/chuyển tiền ra nước ngoài, **Bên A** được toàn quyền thực hiện mua lại số ngoại tệ đã bán mà **Bên B** không sử dụng hoặc sử dụng không hết theo tỷ giá mua do **Bên A** niêm yết.

# Điều 3: Ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng

Vào ngày ký kết Hợp đồng, để bảo đảm thực hiện Hợp đồng, **Bên B** đồng ý ký quỹ cho **Bên A** một khoản tiền với các điều kiện sau:

1. Số tiền ký quỹ: ………., tương đương với giá trị hợp đồng.**[[1]](#footnote-1) [[2]](#footnote-2)**
2. Phương thức ký quỹ: Chuyển khoản vào tài khoản ký quỹ do **Bên A** chỉ định, **Bên B** đồng ý vô điều kiện cho **Bên A** phong tỏa toàn bộ số tiền này để bảo đảm thực hiện Hợp đồng.

* Số tài khoản trích ký quỹ:………….

1. Hai bên thỏa thuận về việc xử lý khoản ký quỹ nêu tại Khoản 1 Điều này như sau:

* **Bên A** hoàn trả toàn bộ số tiền ký quỹ cho **Bên B** sau khi **Bên B** hoàn tất nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này với **Bên A** hoặc khi **Bên A** không thực hiện đúng nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này với **Bên B**.
* Trường hợp **Bên B** không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này, số tiền ký quỹ sẽ được khấu trừ vào nghĩa vụ thanh toán của **Bên B**.

1. Số tiền ký quỹ sẽ không được hưởng bất kỳ một loại lãi suất tiền gửi nào mà IVB phát hành.
2. Vào bất cứ thời điểm nào, trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, nếu **tỷ lệ biến động giá tại thời điểm đánh giá lại** cao hơn50% tỷ lệ ký quỹ thì **Bên B** phải bổ sung tiền ký quỹ.

Trong đó:

* **Tỷ lệ biến động giá** là tỷ lệ % giảm của Tỷ giá đánh giá lại hiện hành so với tỷ giá bán trên Hợp đồng kỳ hạn.
* Tỷ giá đánh giá lại hiện hành là tỷ giá bán niêm yết của **Bên A** tại thời điểm **Bên A** thực hiện đánh giá lại và có yêu cầu bổ sung ký quỹ.

**Số tiền ký quỹ bổ sung = (Tỷ giá bán kỳ hạn trên Hợp đồng – Tỷ giá đánh giá lại hiện hành) \* Số lượng ngoại tệ**

1. **Bên A** được quyền tự động trích tài khoản của **Bên B** quy định tại Khoản 2 Điều này để bổ sung ký quỹ. Trường hợp số dư tài khoản của **Bên B** không đủ tiền và **Bên B** không bổ sung đủ mức ký quỹ theo yêu cầu của **Bên A**, **Bên A** được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước ngày thanh toán. **Bên B** có trách nhiệm bồi thường các thiệt hại phát sinh do hủy giao dịch cho **Bên A** (nếu có).

# Điều 4: Chỉ dẫn thanh toán

Vào ngày hiệu lực thanh toán của Hợp đồng này:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bên B** đồng ý cho **Bên A** ghi Nợ tài khoản: | | **Bên A** thực hiện ghi Có tài khoản của **Bên B**: | |
| Tài khoản: | ....... | Tài khoản: | ....... |
| tại: | ....... | tại: | ....... |
| Tên tài khoản | ....... | Tên tài khoản | ....... |
| Số tiền: | ....... | Số tiền: | ....... |

# Điều 5: Xử lý vi phạm

1. Trường hợp **Bên B** vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, cam kết trong Hợp đồng này sẽ chịu mức phạt **vi phạm hợp đồng bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm**.
2. Ngoài ra, **Bên B** phải bồi thường thiệt hại theo thực tế phát sinh cho **Bên A.**
3. **Bên B** có trách nhiệm phải thanh toán đầy đủ tiền phạt vi phạm và phần bồi thường thiệt hại cho Bên A. Toàn bộ số tiền này **Bên B** mặc nhiên ghi nhận nợ với **Bên A**. Khi đó, **Bên A** được quyền tự động trích tiền ký quỹ để xử lý. Trường hợp số tiền ký quỹ không đủ để thanh toán thì **Bên B** đồng ý vô điều kiện để **Bên A** được toàn quyền tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán hoặc tài khoản khác của **Bên B** mở tại **Bên A**.

Trong trường hợp **Bên A** đã thực hiện việc trích thu nêu trên nhưng vẫn không đủ để thanh toán tiền phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại, **Bên B** đồng ý nhận nợ vô điều kiện số tiền này với **Bên A**. Khi đó, **Bên A** được toàn quyền truy đòi và/hoặc xử lý bất kỳ tài sản nào của **Bên B** hoặc áp dụng các biện pháp khác theo quy định pháp luật, thỏa thuận để thu hồi khoản nợ này.

1. Trường hợp **Bên A** vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, cam kết trong Hợp đồng này, **Bên A** hoàn trả toàn bộ số tiền ký quỹ cho **Bên B**.

# Điều 6: Điều khoản chung

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi các bên thực hiện xong quyền và nghĩa vụ của mình. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng phải được các bên thoả thuận bằng văn bản và có chữ ký của 02 Bên (hợp đồng sửa đổi, bổ sung). Các hợp đồng sửa đổi, bổ sung là một phần không tách rời của Hợp đồng.
2. Trường hợp phát sinh tranh chấp, hai bên có quyền cùng nhau thương lượng để giải quyết. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này mà không thể giải quyết bằng thương lượng, đàm phán hoặc một bên/hai bên không thương lượng, đàm phán thì sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
3. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau**.** Mỗi Bên giữ 01 (một) bản gốc để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên A**  (Ký tên và đóng dấu) | **Bên B**  (Ký và ghi rõ họ tên) |

1. Đối với giao dịch USD/VND: ký quỹ tối thiểu 3% giá trị hợp đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Đối với giao dịch ngoại tệ khác USD/VND: ký quỹ tối thiểu 7% giá trị hợp đồng. [↑](#footnote-ref-2)